UBNDTỈNH THANH HOÁ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **TR­ƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2021 – 2022**

**KHOA TÂM LÝ- GIÁO DỤC**

***(Ban hành kèm theo Quyết định số 1758 /QĐ- ĐHHĐ, ngày tháng năm 2021***

***của Hiệu trưởng trường Đại Học Hồng Đức)***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Biện pháp** | **Trách**  **nhiệm** | **Thời gian** | **HSMC** |
| **1**. Tuyển sinh đào tạo đại học đạt 80%, thạc sĩ đạt 100% theo kế hoạch | - Tuyên truyền tuyển sinh  - Nâng cao chất lượng bài giảng. | -Trưởng khoa, trưởng bộ môn Giáo dục học, trợ lý SĐH. | - Năm học 2021 -2022 | - DS sinh viên trúng tuyển |
| **2.** Chỉnh sửa chương trình đào tạo thạc sĩ Quản lý giáo dục;  100% đề cương chi tiết học phần được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật đúng quy định | - Thực hiện việc điều chỉnh ĐCCTHP cho phù hợp với chương trình đào tạo  - Họp đánh giá chương trình  - Lấy ý kiến phản hồi từ người học | - Trưởng bộ các môn, CBGV được giao nhiệm vụ  - Trưởng khoa  - Hội đồng khoa học và đào tạo của khoa. | - Năm học 2021 -2022  - Năm học 2021 -2022 | - Biên bản họp,  bản đánh giá  - ĐCCTHP đã được chỉnh sửa  - Ý kiến đóng góp của người học. |
| **3**. Đảm bảo ít nhất 60% giáo trình, tài liệu đáp ứng yêu cầu dạy học cho các học phần thuộc chương trình đào tạo do bộ môn, khoa quản lý. | * Rà soát các danh mục tài liệu trong ĐCCTHP thuộc các CTĐT đang tổ chức đào tạo của Nhà trường;   -Đề xuất bổ sung, giáo tài liệu nếu thiếu. | - Trưởng khoa, Phó trưởng khoa phụ trách chuyên môn  -Trưởng BM  - Giáo vụ | - Năm học 2020-2021 | -Danh mục giáo trình phục vụ dạy học các học phần |
| **4.** Có 100% giảng viên hoàn thành định mức giảng dạy và nhiệm vụ NCKH;  Khoa được giao mới 02 nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở; có ít nhất 12 bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, trong đó có 1 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế. | - Các BM xây dựng kế hoach  - Giao nhiệm vụ cho giảng viên  - GV thực hiện  - Đánh giá kết quả | - Trưởng bộ môn  - Giảng viên   * - Phó TK phụ trách NCKH | - NH 2021-2022  - NH 2021-2022  - Tháng 6/2022 | - Kết quả giờ NCKH của GV  - Đề tài đã nghiệm thu  -Bài báo chuyên ngành.  -Đề tài NCKH đã được nghiệm thu |
| **5.** 100% bài giảng, hồ sơ lên lớp được kiểm soát, phê duyệt trước khi giảng dạy đúng quy định;  100% giảng viên giảng dạy theo phương pháp tích cực;  100% giảng viên có báo cáo chuyên đề, học thuật. | - GV thông qua ĐCCT, bài giảng cho trưởng BM  - GV đăng ký báo cáo chuyên đề từ đầu năm học. | - Trưởng BM  - Giảng viên | - Đầu mỗi học kỳ.  - GV báo cáo CĐ 1 lần/tháng | - ĐCCT, bài giảng được phê duyệt  - Danh sách GV báo cáo chuyên đề, chuyên đề, báo cáo CĐ |
| **6.** Phấn đấu có 100% sinh viên được đánh giá kết quả rèn luyện đạt mức tốt, trong đó có 25% sinh viên xếp loại rèn luyện đạt xuất sắc;  Có 100% học viên tốt nghiệp đúng thời gian theo CTĐT;  70% sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm. | -Đôn đốc, kiểm tra sinh viên học tập chuyên cần; khuyến khích SV tích cực hoạt động tập thể  -Họp đánh giá KQRL của người học.  -Đôn đốc, kiểm tra sinh viên học tập chuyên cần, đúng tiến độ.  - Tư vấn cho sinh viên phương pháp học tập để có kết quả cao.  -Tổng hợp, rà soát, đánh giá tỷ lệ sinh viên chính quy tốt nghiệp đúng thời hạn. | -Phó trưởng khoa phụ trách CTSV; -CBQLSV; BT LCĐ  - Phó trưởng khoa phụ trách chuyên môn  - CVHT, giáo vụ | - Kết thúc học kỳ I;II NH 2021-2022  -6/2022 | -Biên bản họp; Danh sách sinh viên được đánh giá KQRL  - Quyết định công nhận tốt nghiệp.  -Bản tổng hợp tỷ lệ sinh viên chính quy tốt nghiệp đúng thời hạn. |
| **7.**  Khảo sát mức độ hài lòng của cán bộ giảng viên, nhân viên đối với lãnh đạo khoa về công tác quản lý, của người học đối với giảng viên giảng dạy đạt từ 85% trở lên. | - Lấy phiếu hài lòng của người học đối với LĐ khoa và CBGV. | - Lãnh đạo khoa, CBKSTL | - Năm học 2021- 2022 | - Phiếu điều tra  - Bảng tổng hợp phiếu điều tra |
| **8.** 100% CBVC-LĐ của đơn vị cam kết thực hiện hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Tổ chức nhận diện và hoàn thành bảng nhận diện rủi ro theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; 100% nhiệm vụ có mức rủi ro cao đều được xây dựng kế hoạch hoặc quy trình ngăn ngừa; 100% nội dung chưa phù hợp trong hệ thống được khắc phục kịp thời sau đánh giá./. | - Triển khai việc thực hiện và ký cam kết thực hiện ISO trong ĐV.  - Thực hiện việc nhận diện rủi ro.  - Xây dựng kế hoạch ngăn ngừa rủi ro.  Khắc phục rủi ro nhanh chóng, kịp thời theo đúng tiến độ | - Lãnh đạo khoa, CBGV  - Lãnh đạo khoa, CBCC CBKSTL | - Năm học 2021- 2022  - Năm học 2021- 2022 | - Biên bản ký cam kết  - Biên bản đánh giá nội bộ.  - Phiếu khắc phục NC.  - Kế hoạch ngăn ngừa rủi ro. |
|  |  |  |  |  |

*Ngày tháng năm 2021*

**UV TRỰC BAN ISO TRƯỞNG KHOA NGƯỜI SOẠN THẢO**

**Lê Thị Thu Hà Lê Thị Lan**